

NHÁNH III: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG THỜI TIẾT VÀ MÙA

Thời gian thực hiện : 1 tuần từ 13 – 17/4/2026

Lớp: Mẫu giáo 3-4 tuổi A1

Số lượng trẻ: 20 cháu

Giáo viên phụ trách: Lê Thị Hương

Thứ hai ngày 13 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện về thời tiết và mùa, đố các con biết bây giờ là mùa gì, tiết trời mùa xuân như thế nào? Tại sao mùa xuân cây cối lại đâm trồi nảy lộc, trang phục của các con như thế nào?

- Điểm danh

- TDS như KHT

2. Học: Phát triển thể chất:

Thể dục: VĐCB Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (MT2)

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chạy đổi hướng theo hiệu lệnh

- Trẻ biết chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô

- Kỹ năng : Rèn phản xạ nhanh nhạy cho trẻ.

Rèn khả năng định hướng, phát triển cơ chân cho trẻ

- Thái độ : Rèn ý thức tổ chức trong giờ lao động.

Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để bảo vệ sức khỏe

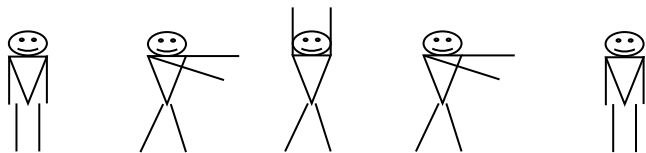
b. Chuẩn bị: Vạch chuẩn bị, ống cờ làm đích.

c. Tiến hành :

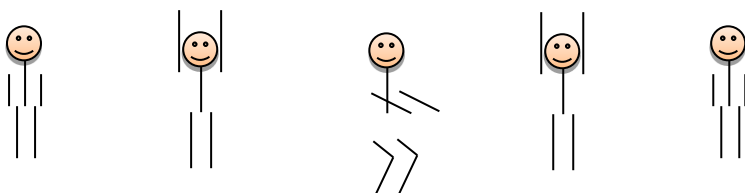
Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Cô cho trẻ xúm xít, kiểm tra sức khỏe, trò chuyện về chủ đề bé đang được học.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>- Cho trẻ đi với các kiểu đi, đi bằng gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, dừng lại thành 3 hàng ngang tập.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động:</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ đi theo hiệu Lệnh của cô</p>

a. BTPTC: Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát
 “Cho tôi đi làm mưa với ”

- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



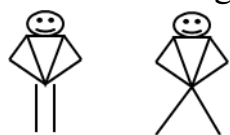
- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



b. VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

- Cô giới thiệu tên bài tập.
- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích
- Cô làm mẫu lần 2 phân tích động tác.

Cô đứng vào vạch xuất phát, đứng chân rộng bằng vai. Khi có hiệu lệnh “ Chạy”. Cô thực hiện vận động “chạy”. cô chạy chậm khoảng 2 m, tiếp tục chạy nhanh 3-4 m sau đó lại chạy chậm rồi dừng lại. Mỗi lần thay đổi có kèm theo hiệu lệnh của cô.(bằng xác xô)

- Cô gọi 1- 2 trẻ khá lên thực hiện.

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 4 lần 4 nhịp

- Trẻ chú ý quan sát cô hướng dẫn cách nghe các hiệu lệnh chạy

- Bạn khác quan sát và nhận xét

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, bạn nhận xét - Trẻ thực hiện - Cô lần lượt cho từng trẻ thực hiện 2 lần - Sau đó cho chạy theo nhóm tăng dần độ khó bằng cách thay đổi hiệu lệnh nhanh hơn đòi hỏi sự nhanh nhạy và chính xác ở trẻ - Cô cho từng tổ thực hiện. Trẻ chạy nhanh- chậm theo hiệu lệnh của cô) - Cho 2 đội thi đua chạy thay đổi tốc độ khó hơn <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 4- 5 phút.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
---	---

3. Chơi ngoài trời

Quan sát : Thời tiết

Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết thời tiết trong ngày
- + Biết thời tiết, bầu trời trong ngày có mây gió.
- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ.
- + Trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- + Biết cách chơi trò chơi
- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị: Phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: “ Xúm xít ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang học chủ đề nào? - Xung quanh ta có những hiện tượng gì? Con nào biết kể cho cô nghe nào? - À đúng rồi đây các con ạ xung quanh ta có rất nhiều hiện tượng tự nhiên xảy ra như nắng, gió, mưa. <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô con mình cùng nhau quan sát bầu trời nhé. - Các con xem bầu trời hôm nay như thế nào? - Trên bầu trời có gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Có nắng, mưa - Trẻ trả lời - Mây

.....
.....
.....
.....

Thứ ba ngày 14 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.
- Điểm danh
- TDS như KHT

2. Học: Tìm hiểu về bốn mùa trong năm

a. Mục đích :

- Kiến thức :

- Trẻ biết một năm có 4 mùa: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông, mỗi mùa tương ứng với các tháng
- Trẻ biết một số dấu hiệu nhận biết các mùa, biết đặc điểm nổi bật của từng mùa như: Thời tiết, cảnh vật, các hoạt động và lễ hội có trong các mùa.

- Kỹ năng:

- Phát triển ở trẻ tư duy, khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết của từng mùa, giáo dục trẻ không chơi ngoài nắng, mưa.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động học.

b. Chuẩn bị :

- Tranh ảnh video các mùa trong năm. Nhạc bài hát : Bài ca bốn mùa

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>1. Ôn định, tổ chức gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát “Mùa xuân đến rồi” → Trò chuyện về tiết trời mùa xuân và bốn mùa: Bài hát nói về mùa gì ? - Con biết gì về mùa xuân ? - Ngoài mùa xuân, con còn biết những mùa nào khác trong năm ? Con biết gì về mùa đó ? <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1 Hoạt động 1: Cô cho trẻ quan sát video hình ảnh đoán tên mùa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa quan sát được những gì? - Các con đã biết được 1 năm có mấy mùa chưa ? -> Để biết trong 1 năm có mấy mùa và mỗi mùa có những đặc điểm như thế nào? Thì hôm nay cô con chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu khám phá các mùa trong năm nhé! <p>2.2 Hoạt động 2: Tìm hiểu về các mùa trong năm</p> <p>* Tìm hiểu về Mùa xuân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mùa xuân có gì đặc biệt ? + Con thấy thời tiết mùa xuân như thế nào? + Thời tiết mùa xuân sẽ như thế nào? + Mùa xuân có một ngày rất vui, đó là ngày gì? + Trong ngày tết con được làm gì? Tết có vui không các con? + Khi tết đến xuân về có một loài hoa đặc trưng nhất của mùa xuân là hoa gì? + Thời tiết thì ẩm áp và có cả mưa phùn nữa, mưa phùn nhiều như vậy thì cây cối mùa xuân sẽ như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe

- Mùa xuân là mùa đầu tiên của năm thời tiết mùa xuân ấm áp, có hoa đào, hoa mai và có những cơn mưa phùn, cây cối đâm chồi nảy lộc.

=> Cô chốt: *Mùa xuân thời tiết ấm áp, cây cối xanh tươi, trăm hoa đua nở, muôn chim ca hát líu lo và đặc biệt mùa xuân còn có tết Nguyên đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc. Mỗi độ xuân về mọi người còn náo nức rủ nhau đi trải hội*

*** Tìm hiểu về Mùa hè:**

- Cô đố các con sau mùa xuân là mùa gì?

=> Sau mùa xuân là mùa hè

- Thời tiết mùa hè như thế nào?

-Vậy cây cối mùa hè như thế nào?

- Vậy trang phục của mùa hè như thế nào? (quần áo ngắn gọn, mát, đầu đội mũ nón khi ra ngoài trời...)

- Mùa hè thường có hoa gì nở?

- Khi mùa hè đến các con được gì? Bố mẹ đưa các con đi chơi ở đâu? (nghỉ hè, đi thăm quan, nghỉ mát, tắm biển...)

- Mùa hè là mùa thứ hai trong năm, có thời tiết nóng nhất, mùa hè chúng mình được nghỉ hè, được bố mẹ cho đi du lịch, đi tắm biển....

*** Tìm hiểu về Mùa thu:**

- Đố các bạn biết là mùa gì?

- Mùa thu có đặc điểm gì?

+ Khi mùa thu đến, có ngày tết gì?

+ Mùa thu còn có ngày gì đặc biệt nữa? (Ngày hội đến trường của bé, 1 năm học mới bắt đầu.)

+ Thời tiết mùa thu có gì đặc biệt?

+ Các con quan sát và cho cô biết vào mùa thu cây cối như thế nào?

- Mùa thu là mùa thứ 3 trong năm, khí hậu mát mẻ,có tết

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

trung thu và là mùa có ngày hội đến trường của các con, Mùa thu bắt đầu từ tháng 7 đến tháng 9 đây.

***Tìm hiểu về Mùa đông:**

- Cô đố các con sau mùa thu sẽ đến mùa gì?

- Trẻ trả lời

+ Thời tiết của mùa đông như thế nào?

+ Mùa đông các con cần phải mặc quần áo ra sao? (kín, ấm, nhiều áo, đầu đội mũ, chân đi tất...ban đêm phải đắp chăn ấm vì rất lạnh)

- Trẻ lắng nghe

+ Cây cối mùa đông thế nào? (cây khô, trụi lá, hoa cỏ xơ xác...)

+ Mùa đông có ngày lễ gì mà chúng mình muốn được tặng quà?

- Mùa đông là mùa lạnh, diễn ra vào từ tháng 10 đến tháng 12, khi mùa đông đến bầu trời ít nắng, trời lạnh cóng, có nơi còn có băng tuyết bao phủ.

- Trẻ chơi và trả lời câu hỏi, tìm đáp án đúng

*** Trẻ chơi và tìm đáp án đúng, trả lời các câu hỏi**

- Tìm tháng cho mùa.

- Trẻ trả lời

- Tìm dấu hiệu đặc trưng của các mùa trong năm.

- Trẻ lắng nghe

So sánh:

+ Mùa Hè - Mùa Đông

- Giống nhau: Đều là các mùa trong năm

- Khác nhau : Thời tiết mùa hè nắng nóng cây cối xanh tốt, còn mùa đông thì rất lạnh, cây cối khô, trụi lá.

- **Giáo dục:** Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết của từng mùa, giáo dục trẻ không chơi ngoài nắng, mưa.

3. Kết thúc:

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Chuyển hoạt động

3. Chơi ngoài trời:

Dạo chơi trên sân trường

Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ được dạo chơi tham quan quanh sân trường , gọi đúng tên đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi , chơi đoàn kết với bạn , trẻ có ý thức bảo vệ môi trường

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <ul style="list-style-type: none">- Hôm nay thời tiết rất đẹp cô con mình cùng dạo chơi ngoài trời nhé- Để chuyện dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe của các con nhé- Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa ?- Khi đi ra sân các con nhớ đi theo cô không được chạy nhảy đùa nghịch- Bây giờ cô con mình cùng hát bài khúc hát dạo chơi để đi ra sân nào <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1.Hoạt động 1 : Dạo chơi trên sân trường</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng làm động tác hít thở không khí trong lành- Chúng mình cùng dạo quanh sân trường và xem trên sân trường có những gì?	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát trên sân trường có những gì</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như đu quay , cầu trượt , cây cảnh vườn hoa ... - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá và nhận xét sau đó cô giáo dục trẻ - Khi dạo chơi cô nhắc trẻ không bẻ cành hái hoa , không dẫm lên vườn cây cảnh , không vứt rác bừa bãi bảo vệ vườn trường luôn sạch đẹp <p>2.2.Hoạt động 2 : Vui chơi tự do</p> <p>3.Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại và nêu nhận xét - Cô động viên khen trẻ - Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi và nhặt rác bỏ vào nơi quy định - Cho trẻ đi rửa tay và vệ sinh cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu tên những đối tượng mà mình nhìn thấy - Trẻ quan sát và nêu nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi vui vẻ và đoàn kết - Trẻ cùng cô thu dọn đồ chơi
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc : Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

* Chơi trò chơi : Trời mưa

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi Trời mưa
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi + Cách chơi : Cô vẽ những vòng tròn trên sân trường sao cho mỗi vòng cách nhau từ 30 – 40cm để làm nơi trú mưa. Số vòng ít hơn số trẻ khoảng 3 – 4 vòng. - Trẻ đóng vai bé đang đi học, vừa đi vừa hát theo nhịp bài hát của cô. Khi nghe hiệu lệnh cô nói « trời mưa » thì mỗi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ tham gia chơi

<p>trẻ tìm một nơi trú mưa cho khỏi bị ướt (chạy vào vòng tròn) . Trẻ nào chạy chậm không tìm được nơi trú mưa thì sẽ bị ướt và phải ra ngoài một lần chơi.</p> <p>+ Luật chơi : Khi có hiệu lệnh « trời mưa » mỗi trẻ phải trốn vào một nơi để trú. Ai không tìm được nơi trú phải ra ngoài một lần chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 3- 4 lần - Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi - Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. 	
--	--

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ dùng
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 15 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh
- TDS như KHT

2. Học: Phát triển thẩm mỹ:

Tạo hình: Vẽ mặt trời (M) (MT83)

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết gọi tên ông mặt trời, biết cách cầm bút bằng 3 ngón tay phải, vẽ, tô màu ông mặt trời.
 - Kỹ năng: Luyện kỹ năng vẽ, tô màu, phát triển sự khéo léo của đôi bàn tay, các ngón tay, phát triển các giác quan cho trẻ.
 - Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia hoạt động
- + Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, biết yêu quý cái đẹp.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

- Tranh gây cảm xúc, tranh mẫu, tranh hướng dẫn, bút sáp màu
- Nhạc bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời” “Mùa hè đến” nhạc không lời cho trẻ vẽ
- Giá treo tranh, que chỉ
 - + Mô hình triển lãm tranh.
 - + Một bức tranh vẽ ông mặt trời mẫu để trẻ quan sát.
 - + Bảng vẽ giấy bút sáp màu của cô.

- Đồ dùng của trẻ:

- + Giấy A4, sáp màu đủ cho trẻ.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đại biểu dự buổi học ngày hôm nay - Xuất hiện ông mặt trời đi và hát cùng trẻ bài “Cháu vẽ ông mặt trời” - Các con quan sát xem ông mặt trời có đặc điểm gì? Ông mặt trời hình gì? Màu gì? Xung quanh ông mặt trời có gì đây nhỉ? -> Đúng rồi ông mặt trời có dạng hình tròn, xung quanh ông mặt trời có những tia nắng đấy. + Hôm nay cô sẽ cùng các con vẽ ông mặt trời và tô màu ông mặt trời nhé! <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh gây cảm xúc: + Các con hãy quan sát và cho cô biết bức tranh vẽ gì nào? + Con nhìn thấy gì trong bức tranh? + Ông mặt trời màu gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chào các cô -Trẻ hát cùng cô Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Mặt trời - Hình tròn - Màu đỏ

<p>+ Khi đi dưới trời nắng, mọi người cần phải làm gì? => Cô khái quát lại Bức tranh của bác họa sĩ vẽ về Ông mặt trời. Khi trời nắng bầu trời trong xanh . Khi ra ngoài trời nắng các con nhớ phải đội mũ ,nón, che ô nha</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:</p> <p>- Khuyến khích, động viên trẻ nói lên suy nghĩ, hiểu biết của mình về đặc điểm của bức tranh:</p> <p>- Cô đưa bức tranh vẽ về ông mặt trời cho trẻ quan sát và đàm thoại.</p> <p>+ Các con nhìn xem bức tranh cô vẽ gì đây? - Tranh vẽ gì ? Có đẹp không? - Ông mặt trời hình gì ? - Ông mặt trời được tô màu như thế nào? - Xung quanh ông mặt trời còn có gì? - Trên bức tranh cô còn vẽ gì nữa ?</p> <p>*Cô khái quát : Cô vẽ ông mặt trời có màu đỏ rực. Xung quanh ông mặt trời có tia nắng là những nét xiên ngắn và những nét xiên dài xung quanh hình tròn .</p> <p>- Các con chú ý nhìn lên cô xem cô vẽ ông mặt trời như thế nào nhé!</p> <p>Cô vẽ mẫu : Cô vừa vẽ vừa giải thích cách vẽ.</p> <p>- Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút, tay trái cô giữ giấy.</p> <p>- Cô chọn bút màu đỏ để vẽ ông mặt trời</p> <p>- Cô vẽ ông mặt trời bằng một nét cong tròn khép kín .Sau đó cô vẽ gì nữa ?</p> <p>- Cô chọn bút màu vàng để vẽ tia nắng</p> <p>- Cô vẽ tia nắng là những nét xiên ngắn , nét xiên dài xung quanh ông mặt trời.</p> <p>- Theo các con cô tô màu nào để ông mặt trời thật đẹp ?</p> <p>- Khi tô, cô tô đều màu và không bị chờm ra ngoài.</p>	<p>- Tia nắng</p> <p>- Đội mũ ,nón , che ô</p> <p>- Hình tròn</p> <p>- Màu đỏ</p> <p>- Tia nắng</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	---

<p>(Khi vẽ xong cô nhắc lại cho trẻ cách vẽ ông mặt trời).</p> <p>*Cô hỏi trẻ cách ngồi, cách cầm bút.</p> <p>- Muốn vẽ đẹp các con ngồi như thế nào ?</p> <p>- Cầm bút bằng tay nào?</p> <p>+ Các con thấy bức tranh cô vẽ như thế nào?</p> <p>+ Các con có muốn vẽ bức tranh về ông mặt trời không?</p> <p>+ Tay đẹp của các con đâu?</p> <p>+ Các con hãy giơ tay phải lên và vẽ ông mặt trời trên không cùng cô nào.</p> <p>- Bây giờ chúng mình cùng vẽ ông mặt trời nào, các con cùng vẽ nét cong tròn trước nhé!</p> <p>* Thực hành sáng tạo:</p> <p>- Hôm nay, cô nghe tin trường mầm non Mỹ Thuận có mở phòng triển lãm tranh dành cho các bé họa sĩ nhí đấy. Các con có thích được tham ra không? Vậy bây giờ, các con hãy thi nhau vẽ bức tranh về ông mặt trời thật đẹp để mang đi triển lãm nhé!</p> <p>- Cô đã chuẩn bị cho các con bút sáp màu và giấy vẽ rồi đấy. -</p> <p>- Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi để vẽ nào!</p> <p>- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ và tô màu.</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ trong quá trình trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ còn lúng túng.</p> <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con vẽ ông mặt trời bằng nét gì?</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích</p> <p>Trung bày sản phẩm</p> <p>- Khi trẻ vẽ xong cô cho trẻ mang bài lên để trưng bày</p> <p>+ Bức tranh của các con vẽ gì ?</p> <p>+ Chúng mình vẽ ông mặt trời bằng nét gì nào ?</p> <p>+ Mời 2-3 trẻ lên nói về cách vẽ bài của mình hoặc của bạn</p> <p>2.3. Hoạt động 3: củng cố</p> <p>+ Khi vẽ ông mặt trời con cảm thấy thế nào?</p> <p>+ Con định làm gì với bức tranh vẽ ông mặt trời của con?</p> <p>2.4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ</p> <p>- Cho trẻ vận động bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”</p>	<p>- Có ạ</p> <p>- Trẻ vẽ trên không cùng cô</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ nhận xét bài bạn , bài mình</p> <p>- Con thấy vui ạ</p> <p>- Con tặng cho cô ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	--

- Chuyên hoạt động .

3. Chơi ngoài trời

Quan sát: Cây xoài

Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi cách chăm sóc cây xoài.

Biết được lợi ích của việc nhặt lá rụng (bảo vệ môi trường)

- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý, ghi nhớ.

Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc, biết chơi trò chơi.

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>- Các con hãy kể tên các loại quả cho cô biết nào</p> <p>- Quả để làm gì các con</p> <p>- Ăn quả có lợi ích gì ?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây xoài</p> <p>- Đây là cây gì ?</p> <p>- Cây xoài gồm những phần nào ?</p> <p>- Gốc cây ở đâu đây</p> <p>- Thân cây như thế nào</p> <p>- Thân cây có màu gì ?</p> <p>- Thân cây nhẵn hay sần sùi</p> <p>- Lá xoài có màu gì ?</p> <p>- Lá xoài như thế nào ?</p> <p>- Còn đây là gì (cô chỉ)</p> <p>- Hoa trở thành gì ?</p> <p>- Các con đã được ăn quả xoài chưa?</p> <p>- Ăn xoài có vị gì ?</p> <p>- Trồng cây xoài có lợi ích gì ?</p> <p>- Chúng mình chăm sóc cây như thế nào ?</p> <p>=> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây không hái hoa bẻ cành</p>	<p>- Trẻ kể</p> <p>- Để ăn</p> <p>- Tốt cho sức khoẻ</p> <p>- Cây xoài</p> <p>- Gốc, thân, cành</p> <p>- Dưới đất</p> <p>- To tròn</p> <p>- Màu nâu</p> <p>- Sần sùi</p> <p>- Màu xanh</p> <p>- To dài</p> <p>- Hoa ạ</p> <p>- Quả</p> <p>- Rồi ạ</p> <p>- Ngọt ạ</p> <p>- Lấy quả ạ</p>

<p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Nêu cách chơi, luật chơi. <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau giơ cao lên đầu và cùng hát bài đồng dao. Cô cho 2 trẻ đóng vai “mèo” và “chuột” đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi hát đến câu cuối thì “chuột” bắt đầu chạy “mèo” đuổi sau. “Chuột” phải nhanh nhẹn luôn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo”. + Luật chơi: “Chuột” chạy hướng nào thì “mèo” cũng phải chạy hướng đó. Khi nào “mèo” bắt được “chuột” là thắng cuộc. - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần - Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi <p>2.3. Hoạt động 3: Trò chơi tự do : Cô giới thiệu các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích động viên trẻ chơi <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc : Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

*Hướng dẫn trò chơi : Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết.

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết chọn đồ dùng phù hợp với thời tiết
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh, quan sát, ghi nhớ, so sánh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô và các con sẽ cùng chơi trò chơi: Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết <p>2. Tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô

<p>+ Cách chơi : Cô cho trẻ xếp các lô tô mà mình có thành một hàng trước mặt. Khi cô đưa ra bức tranh về hiện tượng thời tiết nào thì trẻ nói nhanh tên hiện tượng thời tiết đó và nhanh tay xếp các đồ dùng phù hợp với thời tiết ấy lên phía trên.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi. Khi trẻ chơi cô khuyến khích và hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ phải chọn đúng đồ dùng phù hợp với thời tiết</p> <p>- Trong thời gian quy định, bạn hoặc đội nào chọn đúng nhiều hơn sẽ thắng</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ tham gia chơi</p>
--	----------------------------

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Nhắc trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 16 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

2.Học: PTNN : Văn học : Thơ Cầu vồng (MT 49)

a. Mục đích

+ Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ và tên tác giả của bài thơ “Cầu vồng”.
- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ: Nói về vẻ đẹp tự nhiên của cầu vồng
- Trẻ cảm nhận được âm điệu vui tươi của bài thơ
- Trẻ hiểu được từ “ mưa rào”

+ Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ, chú ý có chủ đích, đọc rõ lời thơ, biết nhấn giọng, ngắt nghỉ theo nhịp bài thơ. Bước đầu thể hiện âm điệu vui tươi, hóm hỉnh khi đọc thơ.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc
- Trẻ tưởng tượng và bước đầu thể hiện được một vài động tác minh họa cho nội dung bài thơ

+ Thái độ:

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô.
- Trẻ yêu thích thơ ca, có tính tự giác, kỉ luật trong hoạt động

b. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh minh họa cho bài thơ “Cầu vồng”
- Giáo án powerpoint, máy tính, loa, nhạc không lời.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Tranh tô màu, bút màu.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1.Gây hứng thú -Cô cho trẻ hát bài“Cho tôi đi làm mưa với” - Bài hát nói về điều gì? - Các con biết sau trận mưa to thì thường xuất hiện điều gì không?	-Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Tổ chức 2.1. Hoạt động 1: Nghe cô đọc thơ	

<p>- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ</p> <p>- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa (powerpoint) hình ảnh trên máy tính</p> <p>Giảng nội dung: Bài thơ nói về vẻ đẹp của cầu vồng xuất hiện sau khi tạnh mưa, cong cong và rực rỡ giống như được tô vẽ.</p> <p>- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.</p> <p>- Bài thơ nói lên điều gì?</p> <p>Để hiểu rõ hơn nội dung bài thơ này cô mời các con cùng lắng nghe cô đọc lại bài thơ nhé!</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trích dẫn, đàm thoại, giảng từ khó</p> <p>– Điều gì xuất hiện sau cơn mưa rào ?</p> <p>→ Trích dẫn: “ Mưa rào vừa tạnh Có cái cầu vồng”</p> <p>→ Giải nghĩa từ “ Mưa rào” là cơn mưa có hạt to, nhiều và mau tạnh (cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p>– Cầu vồng được vẽ như thế nào ?</p> <p>→ Trích dẫn:</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Ai vẽ cong cong Tô màu rực rỡ”</p> <p>– Cầu vồng trong bài thơ có những màu sắc gì ?</p> <p>→ Trích dẫn:</p> <p>“Tím, xanh, vàng, đỏ”</p> <p>– Cầu vồng được ví như cái gì?</p> <p>“Ồ hai cái nơ Cái rõ cái mờ”</p> <p>+ Câu thơ nào thể hiện tình cảm của bạn nhỏ trước vẻ đẹp của cầu vồng?</p> <p>→ Trích dẫn:</p> <p>“ Ai tài thế nhỉ ?”</p> <p>=> Giáo dục: Qua bài học ngày hôm nay cô hi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô đọc</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe cô đọc và giảng nội dung bài thơ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Xuất hiện chiếc cầu vồng</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận về chiếc cầu vồng</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ kể tên các màu sắc</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu tên</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc câu thơ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

vọng rằng chúng mình sẽ hiểu được hơn về những hiện tượng tự nhiên trong cuộc sống, từ đó các con biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.

2.3. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ

- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.
 - Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ theo tổ (1 -2 lần)
 - Theo nhóm bạn trai, bạn gái (1-2 lần)
 - Đọc theo cá nhân. (1- 2 lần)
 - Đọc nối tiếp, to nhỏ (1-2 lần)
- (Cô chú ý sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc ngọng, đọc hết to nhận xét, khen và động viên trẻ sau mỗi lần đọc).
- Cho cả lớp đọc diễn cảm kết hợp với điệu bộ minh họa (1 lần).

2.4. Hoạt động 4: Trò chơi : “ Bé khéo tay”

- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi bạn một bức tranh cầu vồng nhiệm vụ của các con là dùng đôi bàn tay khéo léo của mình tô màu cho bức tranh thật đẹp.
 - Luật chơi: Trò chơi bắt đầu và kết thúc trong một bản nhạc. Khi bản nhạc kết thúc cô và các con sẽ treo những bức tranh tô màu đẹp nhất vào góc tạo hình.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi.
 - Cô nhận xét, tuyên dương và khích lệ trẻ.
- **Củng cố:** Hỏi lại trẻ tên bài thơ và tên tác giả.
- 3. Kết thúc:** Nhận xét, tuyên dương trẻ
- Cô cùng trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với”

- Cả lớp đọc
- Từng tổ đọc
- Từng nhóm đọc
- Từng cá nhân đọc
- Trẻ đọc nối tiếp theo yêu cầu của cô

- Cả lớp đọc

- Trẻ lắng nghe
- Trẻ thực hiện
- Trẻ hát cùng cô

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây vú sữa

Trò chơi vận động : Kéo cưa lừa sẻ

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi và cách chăm sóc cây.
- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý ghi nhớ.

Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc, biết chơi trò chơi.

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Cây vú sữa
- Phần sỏi, lá cây, cát, nước

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ hát bài “Lý cây xanh” Trò chuyện với trẻ về bài hát</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát : Cây vú sữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây vú sữa có những phần nào ? - Gốc cây có nhiệm vụ gì ? - Còn đây là gì ? - Thân cây như thế nào ? - Thân cây nhẵn nhụi hay sần sùi - Hình dáng của cái cây này như thế nào - Lá cây có màu gì ? - Lá vú sữa như thế nào ? - Trồng cây vú sữa có lợi ích gì ? - Cây vú sữa sống được là nhờ có gì ? - Chăm sóc và bảo vệ cây như thế nào ? <p>-> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây không được ngắt lá và bẻ cành cây</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Kéo cưa lừa xẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Cô và trẻ cùng đọc thuộc bài đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ” <p style="text-align: center;">“ Kéo cưa lừa xẻ Ông thợ nào khỏe Thì về còm vua Ông thợ nào thua Về bú tí mẹ”</p> <p>Trẻ ngồi từng đôi đôi diện nhau. Cả hai đều duỗi chân ra phía trước, hai bàn chân chạm vào nhau, hai bàn tay nắm lấy nhau, cùng đẩy qua đẩy lại chân tay như người đang cưa gỗ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Cây vú sữa - Gốc, thân, cành - Nuôi cây - Thân cây - To, tròn - Sần sùi - Cao to - Màu xanh, màu nâu - To tròn - Lấy bóng mát, lấy quả - Đất, nước, không khí

<p>theo nhịp 2 – 2, miệng đọc bài đồng dao. Lời đồng dao kết thúc ở trẻ nào thì bàn cưa sẽ chúc về trẻ đó.</p> <p>+ Luật chơi: Khi đọc hết lời đồng dao kết thúc ở trẻ nào thì bàn cưa sẽ chúc về trẻ đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. - Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi <p>2.3. Hoạt động 3: TCTD: Cô giới thiệu các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích động viên trẻ chơi. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô. - Trẻ về góc chơi theo ý thích
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

* Chơi trò chơi: Chèo thuyền

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi : Chèo thuyền
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Chơi trò chơi: Chèo thuyền: Trẻ ngồi thành 3 hàng dọc theo tổ, chân dạng chữ V, cháu nọ nối tiếp cháu kia, hai tay bám vào vai bạn ngồi trước, ngửa người ra phía sau, vừa đẩy vừa nói” chèo thuyền, chèo thuyền” (khoảng 10 lần)</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ tham gia chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 17 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong góc
- Điếm danh
- TDS như KHT

2. Học: TCKNXH: Chọn đồ dùng /trang phục hợp với thời tiết

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết được sự khác nhau của trang phục của 2 mùa.
- Trẻ biết được cách mặc trang phục phù hợp theo mùa: mùa hè phải mặc trang phục thoáng mát, mùa đông phải mặc trang phục ấm.
- Trẻ biết được sự khác nhau của thời tiết 2 mùa đặc trưng: mùa hè và mùa đông.
- Trẻ phân biệt được trang phục của bạn trai và bạn gái trong 2 mùa.
- Kỹ năng:
 - Phân biệt được trang phục của 2 mùa đặc trưng: mùa đông và mùa hè.
 - Phân biệt được khí hậu của 2 mùa. Mùa hè: thời tiết nóng, mùa đông: lạnh.
 - Khả năng quan sát và ghi nhớ các mẫu quần áo.
- Thái độ:
 - Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát trong quá trình khám phá về trang phục.
 - Trẻ hào hứng khi chơi trò chơi.

b. Chuẩn bị:

- Giáo án tiết dạy.
- Tranh ảnh trên máy tính về trang phục của 2 mùa: mùa hè và mùa đông.
- Quần áo và giày dép làm bằng bìa cứng nhiều màu.

- Bài hát: Mùa hè đến
- Một số quần áo mùa hè
- Quần áo mùa hè, quần áo mùa đông.
- Trò truyện, đàm thoại về trang phục, khí hậu của hai mùa đặc trưng: mùa đông và mùa hè.

c. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú.</p> <p>- Cô và trẻ hát bài hát : mùa hè đến</p> <p>-Trò chuyện: "Hôm nay thời tiết như thế nào?", "Các con thấy nóng hay lạnh?".</p> <p>=> Cô dẫn dắt: Làm sao để cơ thể khỏe mạnh khi trời nóng/lạnh? (Mặc trang phục phù hợp)</p> <p>2.Tổ chức</p> <p>2.1 Hoạt động 1: Nhận biết quần áo mùa hè. (quần đùi, áo cộc tay)</p> <p>- Quần đùi:</p> <p>- Cô đưa cái quần đùi ra và hỏi trẻ:</p> <p>+ Các con nhìn xem món quà này là gì đây?</p> <p>+ Đây là chiếc quần đùi đây.</p> <p>+ Cô cho cả lớp nói, cá nhân nói “ quần đùi”.</p> <p>+ Các con quan sát xem cái quần này có màu gì?</p> <p>- Các con sờ tay vào quần đùi này xem cảm thấy như thế nào?</p> <p>- Vậy các con có biết quần đùi này được may bằng gì mà mềm nhỉ?</p> <p>- Các con thấy quần đùi này thường được mặc vào mùa nào?</p> <p>- Tại sao mọi người lại mặc quần đùi vào mùa hè?</p> <p>(Vì mùa hè thời tiết rất là nóng nực và oi bức nên đổ mồ hôi. Vì vậy mọi người mặc quần đùi chất liệu vải mềm mỏng, mát khi mặc vào người, cảm thấy thoải mái dễ chịu đây các con ạ).</p> <p>- Các con có biết tại sao cái quần này được gọi là quần đùi không?</p> <p>- Bây giờ các con cùng chơi trò chơi (Trời tối trời sáng) với cô nào</p> <p>* Áo cộc tay.</p> <p>- Cô có gì đây các con, đây là cái áo đây</p> <p>- Bây giờ cô và các con cùng tìm hiểu về áo mùa hè thế nào nhé.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Đây là chiếc quần đùi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Mùa hè thời tiết rất là nóng</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi với cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>- Cô đưa cái áo ra và hỏi trẻ: - Các con thấy cái áo thế nào? + Cô cho cả lớp nói, cá nhân nói “ Áo cộc tay”.</p> <p>- Áo cộc tay có màu gì? - Con sờ vào áo cộc tay này con cảm thấy thế nào? - Tại sao áo này được gọi là áo cộc tay? + Áo cộc tay thường mặc vào mùa nào? - Vì sao mùa hè chúng mình phải mặc áo cộc tay? (Vì mùa hè thời tiết rất là nóng nực và oi bức nên đổ mồ hôi. Cho nên mọi người mặc áo cộc tay chất liệu vải mỏng, mát khi mặc vào người, cảm thấy thoải mái để chịu đựng các con ạ). - Các con quan sát xem lớp mình có những bạn nào mặc áo cộc tay. - Vừa rồi cô đã giới thiệu các con biết cái gì đây? - Cho trẻ gọi tên (Áo cộc tay, quần đùi) - Gọi cá nhân trẻ lên chọn đúng (Áo cộc tay, quần đùi) theo yêu cầu của cô - Vậy là (Áo cộc tay, quần đùi) đều mặc vào mùa nào nhỉ các con? * <i>Mở rộng</i>: Ngoài quần đùi, áo cộc tay ra mùa hè chúng mình còn mặc quần áo gì nữa? (Áo ba lỗ, áo hai dây, váy, áo dài tay mỏng, quần dài, áo choàng đi nắng...) * <i>Giáo dục</i>: Các con ạ! Mùa hè thời tiết rất nóng nực và oi bức khi ở nhà các con hãy mặc quần, áo mỏng cho mát nhé. Và khi đi ra ngoài trời các con có thể mặc quần, áo dài tay cho đỡ nắng. * Khi mặc quần áo các con phải biết giữ gìn sạch sẽ, không bôi bẩn lên quần áo nhé. + <i>Mùa đông</i>: - Các con thấy mùa đông như thế nào? + Thời tiết của mùa đông có giống với các mùa khác không? + Mùa đông các con cần phải mặc quần áo ra sao? (kín, ấm, nhiều áo, đầu đội mũ, chân đi tất...ban đêm phải đắp chăn ấm vì rất lạnh) (Cô cho trẻ xem tranh ảnh về mùa đông) - Cho trẻ so sánh mùa đông với mùa hè + Khác nhau : Mùa đông trời rét, phải mặc quần áo ấm. + Mùa hè thời tiết nóng bức, phải mặc quần áo cộc cho mát mẻ.</p>	<p>- Áo cộc tay - Trẻ trả lời - Mặc vào mùa hè - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời áo cộc tay và quần đùi đều mặc vào mùa hè - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh 2 mùa - Trẻ chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô</p>
---	---

<p>2.2 Hoạt động 2: Trò chơi “ Hãy chọn cho đúng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Shop thời trang mùa hè muốn các con chọn giúp trang phục quần đùi, áo cộc tay để trưng bày cho đẹp đấy. để chọn được đúng các con chú ý nghe cô hướng dẫn nhé. - Cách chơi: Cô cho trẻ lên chọn mỗi bạn 1 trang phục quần đùi hoặc áo cộc tay bạn nào chọn được quần đùi sẽ móc lên đúng giá có quần đùi, bạn nào chọn được áo cộc sẽ móc lên đúng giá có áo cộc. Trẻ thi đua chọn đúng trang phục móc lên bảng đúng theo yêu cầu. - Cô cho trẻ chơi 1-2 lần. - Cô kiểm tra kết quả động viên trẻ khi chơi <p>3. Kết thúc: Cô và trẻ hát bài “ Mùa hè đến</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô
--	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây Phượng

Trò chơi vận động : Chồng nụ chồng hoa

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi và cách chăm sóc cây.
- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý ghi nhớ.
Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc, biết chơi trò chơi.
- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Cây Phượng
- Phấn sỏi, lá cây, cát, nước

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ hát bài “Lý cây xanh” Trò chuyện với trẻ về bài hát</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát : Cây phượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây phượng có những phần nào ? - Gốc cây có nhiệm vụ gì ? - Còn đây là gì ? - Thân cây như thế nào ? - Thân cây nhẵn nhụi hay sần sùi - Hình dáng của cái cây này như thế nào - Lá cây có màu gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Cây phượng - Gốc, thân, cành - Nuôi cây - Thân cây - To tròn - Sần sùi - Cao to - Màu xanh

- + Kỹ năng :
- + Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp
- + Thái độ :
- + Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- + Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

b. Chuẩn bị :

- Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé Ngoan

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan <p>2. Tổ chức :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé! + Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất. + Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ <p>3. Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ chơi tự do theo góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua - Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình - Trẻ hát cùng cô - Trẻ chơi theo góc

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ dùng
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NHÁNH VI: MÙA HÈ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện : 1Tuần từ ngày 20/04 – 24/04 năm 2026

Lớp: Mẫu giáo 3-4 tuổi A1

Số lượng trẻ: 20 cháu

Giáo viên phụ trách: Lê Thị Hương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Thứ hai, ngày 20/04/2026

I. Các hoạt động giáo dục

1.Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ

- Trò chuyện về ngày chủ nhật : con được bố mẹ cho đi chơi những đâu ? Con có thích không ? Vì sao ? Con mong muốn được đi những nơi nào khác ?...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS : Như KHT

2. Học: VĐCB : Bật xa – Ném xa (MT5)

a. Mục đích:

- Kiến thức:

- Trẻ biết dùng sức chân để bật và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 chân.

- Trẻ biết dùng sức của tay và vai để ném vật đi xa.

- Kỹ năng:

- Trẻ biết phối hợp chân tay để thực hiện động tác nhện.

- Trẻ biết phối hợp tay, mắt để ném xa.

- Rèn khả năng định hướng và sự nhanh nhẹn

- Thái độ:

- Giáo dục tinh thần đoàn kết, kỷ luật

- Trẻ nhiệt tình tham gia đến hết buổi tập

b. Chuẩn bị:

+ Sân trường bằng phẳng

+ Đồ dùng của cô: Nhạc cho trẻ hát

+ Đồ dùng của trẻ: Túi cát để trẻ ném xa (8 - 10 túi) Bóng cao su

c. Tiến hành :

1. Gây hứng thú:

- Cho trẻ múa hát bài Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ
- Trò chuyện về Bác Hồ
- Sắp tới ngày sinh nhật Bác Hồ hôm nay lớp mình cùng

- Trẻ múa hát bài hát 2 lần
- Trẻ cùng kể về tình cảm của Bác đối với các

luyện tập để tham dự hội thi Bé khỏe bé ngoan để chào mừng ngày sinh nhật Bác nhé

2. Tổ chức :

* Phần thi khởi động:

2.1. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC

- Luật chơi: đội nào đi đúng theo hiệu lệnh của cô là thắng.

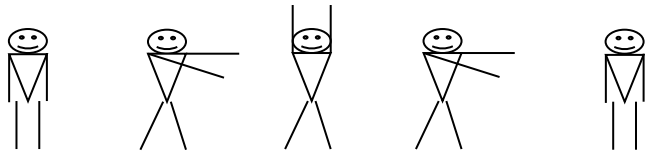
* Phần thi chung sức:

2.2. Hoạt động 2 : Trọng động:

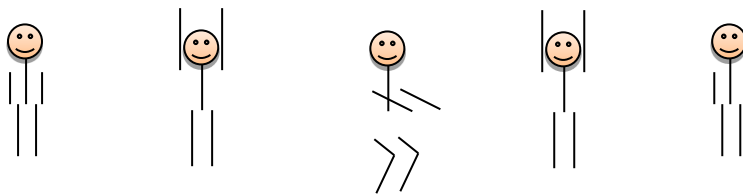
a. BTPTC: Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát

“Cho tôi đi làm mưa với ”

- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)

cháu thiếu nh

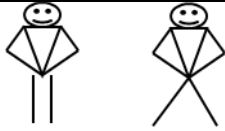
- Rèn luyện thể dục

- Trẻ khởi động

- Trẻ tập bài tập PTC

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp



b. Vận động cơ bản: Bật xa - Ném xa

+ Cô tập mẫu lần 1 không giới thiệu.

+ Lần 2: Cô giới thiệu: Cô đi đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh chuẩn bị thì 2 chân trùng xuống đồng thời 2 tay đưa ra phía sau, khi nghe hiệu lệnh bật thì cô bật mạnh về phía trước và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 mũi bàn chân, gối hơi khuỵu, tay đưa ra trước. Sau đó cô tiến đến rổ đựng túi cát nhặt một túi và ném mạnh túi cát về phía trước, sau đó đi nhặt túi cát và về vị trí cuối hàng đứng.

+ Mời 1 - 2 trẻ tập

+ Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện 2 – 3 lần bật xa 25cm, cho nhóm thi đua bật xa 30 cm.

+ Cho luân phiên trẻ tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

+ Cho 2 đội thi đua nhau ném xa bằng bóng cao su

*** Phần thi Về đích:**

3. Hội tĩnh : Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng

- Cách chơi : hai đội vừa đi vừa hát theo nhịp bài hát :

“Mùa hè đến”

- Luật chơi: đội nào hát to và đi đúng nhịp là thắng.

- Cho trẻ vừa đi vừa hát cùng cô.

- Cô nhận xét tặng quà cho 2 đội chơi.

- Cô kiểm tra kết quả của cả hai đội

- Phát thưởng và kết thúc hội thi.

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 4 lần 4 nhịp

- Trẻ quan sát, lắng nghe cô tập mẫu

- 2 trẻ lên tập

- Cả lớp tập

- 2 đội thi đua với nhau.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ đi nhẹ nhàng

- Lắng nghe

- Hai đội đếm quà

- Hai đội lên nhận quà

3. Chơi ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa hồng.

- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “Trời nắng trời mưa” và đến thăm mô hình vườn cây</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi:</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p> <p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Con dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</p>

màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.

→ Củng cố, giáo dục trẻ

2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời mưa.

- Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghế).

Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương

4.Chơi hoạt động ở các góc

* Cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng

+ Hướng dẫn TC: Lộn cầu vòng

- Mục tiêu : Trò chơi giúp trẻ phát triển kỹ năng vận động, sự phối hợp và khả năng nghe hiểu

- Chuẩn bị : Cần có bài đồng dao "Lộn cầu vòng" để trẻ cùng hát và chơi.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>- Cô chơi cùng cô</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi : Trẻ sẽ vung tay theo nhịp bài thơ, mỗi lần vung tay sang một bên sẽ tương ứng với một câu trong bài thơ. Khi đọc đến câu cuối, cả hai sẽ chui qua tay nhau và trở về vị trí ban đầu</p> <p>- Luật chơi: Hai trẻ đứng đối diện, nắm tay nhau và cùng đọc bài thơ. Khi đến câu cuối, cả hai sẽ lộn qua tay nhau và quay lưng lại, tiếp tục đọc và lặp lại động tác</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....
.....

Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 (MT27)

a. Mục đích :

Kiến thức:

+ Trẻ biết cách đếm đến 5, nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, nhận biết chữ số 5.

- Kỹ năng:

- + Trẻ biết đếm từ trái sang phải,
- + Khả năng diễn đạt và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

+ Luyện kỹ năng ghép tương ứng 1-1, luyện kỹ năng đếm đến 5.

- Thái độ:

+ Lắng nghe cô, mạnh dạn phát biểu ý kiến, tích cực hoạt động.

+ Trẻ ngoan hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô.

+ Giáo dục chăm sóc và bảo vệ cây xanh, ăn uống đủ chất dinh dưỡng

b. Chuẩn bị :

- Đồ dùng của cô giống trẻ: 5 hạt lạc, 5 hạt đỗ (đỗ đỏ to), thẻ số từ 1-5

- Đồ dùng của trẻ:

+ Mỗi trẻ 5 hạt lạc, 5 hạt đỗ, thẻ số từ 1-5

+ Các nhóm rau, củ quả, hạt để trong hộp quà có số lượng là 2,3,4 và 2 nhóm có số lượng là 5

+ 3 ngôi nhà có số chấm tròn là 3,4,5

+ Đĩa nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi” Gieo hạt”.</p> <p>+ Các con vừa được chơi trò chơi gì?</p> <p>+ Gieo hạt để làm gì?</p> <p>+ Khi gieo hạt xuống đất thì hạt sẽ nảy mầm thành cây, cây ra hoa kết quả cho chúng ta ăn. Chính vì vậy chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây.</p> <p>->Giáo dục trẻ</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trẻ trải nghiệm cụ thể</p> <p>- “Hôm nay, các bác nông dân có 3 hộp quà tặng lớp mình. Cô mời các con về 3 đội theo tổ (Đội 1, đội 2, đội 3). Mỗi đội sẽ khám phá 1 hộp quà nhé. Mời 3 bạn đội trưởng lên nhận quà”</p> <p>- Trong hộp quà có những gì?</p> <p>- Các bác nông dân muốn nhờ các con xếp các loại rau củ quả theo nhóm, đếm số lượng mỗi nhóm và</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ về 3 đội theo tổ</p> <p>- Có các loại rau, củ quả</p> <p>- Trẻ xếp các loại rau, củ, quả theo nhóm. Đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.</p>

<p>đặt thẻ số tương ứng!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả các đội: + Món quà của đội 1 (2,3) là những gì? + Con hãy giới thiệu cho cô và các bạn biết số lượng của mỗi nhóm! - Còn nhóm nào có số lượng khác ? - Nhóm nào có số lượng nhiều hơn 4? - Các bác nông dân còn tặng mỗi bạn 1 rổ đựng các loại hạt nữa đây. Bây giờ, các con hãy mang các loại, rau, củ quả cất vào góc phân vai để lát nữa chúng mình chơi hoạt động góc. Sau đó, mỗi bạn lấy 1 rổ đựng các loại hạt rồi về chỗ ngồi hình vòng cung! <p>2.2 Hoạt động 2: Phân tích trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa được nhận quà của các bác nông dân là các loại rau, củ quả. Vậy, con hãy kể tên những nhóm có số lượng là 2(3, 4)! - Nhóm nào có số lượng nhiều hơn 4? - Có mấy quả cà chua? - Trong rổ của các con, nhóm hạt nào cũng có số lượng là 5 - Các con hãy xếp tất cả hạt lạc theo hàng ngang từ trái sang phải! - Sau đó, các con xếp 4 hạt đỗ theo hàng ngang từ trái sang phải, dưới mỗi hạt lạc xếp 1 hạt đỗ - Các con hãy đếm xem có bao nhiêu hạt lạc! 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể - Bạn đội trưởng giới thiệu: Có 3 củ su hào, 4 quả đỗ, 5 củ cà rốt.... - Nhóm quả cà chua có số lượng là 5 - Trẻ trả lời - Trẻ làm theo yêu cầu - Nhóm củ su hào (quả đỗ, củ cà rốt...) - Nhóm quả cà chua.... - Có 5 quả cà chua - Nhóm hạt lạc - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ đếm và trả lời: Có 5 hạt lạc - Có 4 hạt đỗ - Không bằng nhau
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Còn nhóm hạt đỗ, có mấy hạt đỗ? - Số hạt lạc và số hạt đỗ như thế nào với nhau? - Số lượng nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? - Vì sao con biết? - Số lượng nào ít hơn, ít hơn là mấy? - Muốn cho số hạt đỗ bằng số hạt lạc thì phải làm như thế nào? - Cho trẻ thêm 1 hạt đỗ, và đếm lại số lượng 2 nhóm - Có bao nhiêu hạt đỗ? - Có bao nhiêu hạt lạc? - Vậy, số hạt lạc và số hạt đỗ như thế nào với nhau? Và đều bằng mấy? <p>2.3. Hoạt động 3: Khái quát hóa khái niệm: Cô cầm thẻ số 5 và giới thiệu: để biểu thị cho nhóm có 5 đối tượng, cô dùng chữ số 5. Số 5 gồm 1 nét nằm ngang, 1 nét xiên trái.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cầm thẻ số 5, đọc và gắn số 5 vào hạt lạc và nhóm đỗ <p>* Cô cho trẻ bớt dần số lượng các nhóm và gắn thẻ số tương ứng (Trẻ làm cùng cô và trẻ kiểm tra kết quả của mình bằng cách đối chiếu với kết quả của cô)</p> <p>4. Hoạt động 3: Thực hành chủ động</p> <ul style="list-style-type: none"> * Tìm xung quanh lớp các nhóm đối tượng có số lượng là 5, đặt thẻ số tương ứng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Số hạt lạc nhiều hơn, nhiều hơn là 1 - Vì thừa ra 1 hạt lạc - Số hạt đỗ ít hơn, ít hơn là 1. - Thêm 1 hạt đỗ (2,3 trẻ trả lời). - Trẻ thêm 1 hạt đỗ và đếm lại số lượng 2 nhóm - Có 5 hạt đỗ - Có 5 hạt lạc - Số hạt lạc và số hạt đỗ bằng nhau và đều bằng 5 - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ tìm và đặt thẻ số tương ứng - Trẻ chơi
--	--

<p>*Trò chơi “Tìm nhà”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số 3 (4,5); cho trẻ vừa đi vừa hát “Cháu yêu cô chú công nhân”. Khi có hiệu lệnh “Về nhà, về nhà” thì trẻ về nhà có số chấm tròn tương ứng với thẻ số cầm trên tay - Luật chơi: Nếu về sai nhà phải nhảy lò cò - Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 trẻ đổi thẻ số cho nhau (hoặc cô đổi vị trí nhà) - Sau mỗi lần chơi, cô kiểm tra kết quả nhận xét tuyên dương trẻ. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô hát và vận động bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và vận động cùng cô 1 lần
---	---

3.Chơi ngoài trời

Dạo chơi vườn trường

- Trò chơi vận động Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ thích dạo chơi cùng cô
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.
đoàn kết trong khi chơi với bạn

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c.Tổ chức hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình của bé dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô tham quan

<p>2.1.Hoạt động 1:Dạo chơi vườn trường → Hỏi:</p>	<p>vườn trường và quan sát</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu ? - Trong vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? - So sánh nhóm cây ăn quả - cây rau. Cô nhấn mạnh: + Khác: - Cây ăn quả cao, cung cấp quả cho con người - Cây rau thấp, cung cấp rau cho bữa ăn hàng ngày. Khi quả chín thì bóc vỏ hay bỏ ăn còn rau thì phải chế biến. <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua... - Trẻ so sánh
<p>2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi Mèo đuổi chuột</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi</p> <p>- Luật chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuột chạy lối nào thì mèo cũng phải chạy theo hướng đó. Khi nào mèo bắt được chuột là mèo thắng cuộc. <p>- Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai trẻ đóng làm mèo và chuột đứng vào giữa vòng tròn, những trẻ còn lại nắm tay nhau, giơ lên cao thành một vòng tròn để tạo lối cho mèo và chuột chạy qua. - Chuột đứng cách mèo một khoảng tùy theo vòng tròn lớn hay nhỏ. Người điều khiển ra hiệu lệnh cho mèo bắt đầu đuổi theo chuột thì chuột chạy và mèo đuổi theo. - Chuột chạy vào vòng tròn rồi lại chạy ra ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi

<p>qua khoảng trống giữa 2 trẻ. Chuột chạy theo lối nào thì chuột phải chạy theo lối đó. Khi chạy chuột kêu “chít chít” và mèo kêu “meo meo”. Những trẻ đứng thành vòng tròn cùng hát lời đồng dao: “Mèo đuổi chuột”</p> <p>Khi nào mèo bắt được chuột là thắng cuộc, trò chơi lại tiếp tục với 2 trẻ khác.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần</p>	
<p>2.3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>- Chơi tự do, theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

* Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi Dung dăng dung dẻ
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>- Cô chơi cùng cô</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao.</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Lộn cầu vòng Nước trong nước chảy Có cô mười bảy Có chị mười hai Hai chị em ta</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>

<p style="text-align: center;">Cùng lộn cầu vòng”.</p> <p>Hai trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, qua lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.</p> <p>+ Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. Nếu đôi nào không làm được thì đôi đó sẽ mất một lượt chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	
---	--

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ
.....
.....
- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ
.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số nguồn nước sạch và cách tiết kiệm nguồn nước: Con biết những nguồn nước sạch nào? Con đã làm gì để tiết kiệm nguồn nước sạch?...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: (Như KHT)

2. Học :Tạo hình : Tô màu cầu vồng (MT77)(M)

a. Mục đích :

- **Kiến thức:**
- Trẻ biết cách cầm bút ,tô màu cầu vồng đều không lem, không tô chồm ra ngoài
- **Kỹ năng:**
- Kỹ năng nhanh nhẹn và khéo léo của đôi bàn tay
- Rèn kỹ năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định
- **Thái độ:**
- Thái độ nghiêm túc và hứng thú trong giờ học
- Biết quý trọng sản phẩm của mình và của bạn

b. Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô.
- Sáp màu cho trẻ đủ số lượng và các màu phù hợp.
- Giá vẽ, tranh có cầu vồng cho trẻ tô.
- Bài hát : Mùa hè đến, Cho tôi đi làm mưa với
- Giá treo tranh , que chỉ

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu chương trình : “Bé làm họa sỹ”- Cho trẻ xem video về mưa và cầu vồng.- Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát vào bài mới	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ trò chuyện cùng cô

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức :

* Khảo sát:

Cô cho trẻ quan sát tranh gây cảm xúc:

+ Các con hãy quan sát và cho cô biết bức tranh vẽ gì nào?

- Cho trẻ quan sát bức tranh cầu vồng

- Trẻ quan sát.

- Con nhìn thấy gì trong bức tranh?

- Cô cho trẻ chơi Trò chơi “ Trời tối, trời sáng”

- Trẻ trả lời.

- Các con nhìn xem trên bảng cô có gì nào?

- Trẻ hưởng ứng.

- **Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:** Khuyến khích

- Cho trẻ quan sát hình ảnh cầu vồng và nhận xét về bức tranh.

- Trẻ quan sát và lắng nghe.

- Con thấy bức tranh cầu vồng như thế nào?

- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con tô màu cầu vồng nhé!

Cô tô mẫu: Cô vừa tô vừa giải thích cách tô.

Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút, tay trái cô giữ giấy.

- Đầu tiên cô dùng sáp màu đỏ tô vòng tròn phía trên, tô từ trái sang phải tô khéo léo không chườm ra ngoài, lần lượt đến màu cam rồi đến màu vàng, rồi các màu còn lại cô cũng tô tương tự cho đến hết, để tô nhẹ nhàng, tô trùng khít với nhau

- Trẻ quan sát

+ Cô đang tô gì đây?

+ Cô vừa tô xong bức tranh gì đây?

+ Các con thấy bức tranh cô tô như thế nào?

+ Muốn tô được cầu vồng như của cô, các con định tô như thế nào?

- Trẻ về bàn thực hiện tô theo nhóm.

+ Cầu vồng con tô màu gì?

+ Tay đẹp của các con đâu?

- Trẻ trả lời

+ Các con hãy giơ tay phải lên và tô trên không

- Vâng ạ

cùng cô nào.

*** Thực hành sáng tạo:**

Vậy bây giờ, các con hãy thi đua nhau Tô màu cầu vồng thật đẹp để mang đi triển lãm nhé!

- Cô đã chuẩn bị cho các con bút sáp màu rồi đấy. Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi để tô nào!

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi và cách tô màu.

- Cô mở nhạc nhẹ trong quá trình trẻ thực hiện.

- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ còn lúng túng.

+ Con đang làm gì?

+ Con tô cầu vồng màu gì ?

+ Con đang làm gì? Con định tô cầu vồng bằng những màu gì?

- Khi trẻ tô xong cô cho trẻ mang bài lên để trưng bày

+ Bức tranh của các con tô gì ?

2.3. Hoạt động 3: Củng cố

+ Khi tô màu cầu vồng con cảm thấy thế nào?

+ Con định làm gì với bức tranh tô màu cầu vồng của con?

2.4. Hoạt động 4: Kết thúc

- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ

- Cho trẻ vận động bài hát “Trời nắng trời mưa”

- Trẻ thực hiện

- Trẻ tô.

- Trẻ thực hiện treo tranh và nhận xét.

- Trẻ trả lời.

- Con thấy vui ạ

- Con tặng cô ạ

- Trẻ vận động và chuyển hoạt động.

3. Chơi ngoài trời

Quan sát cây vú sữa

- Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”

- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá chuối, lá đa, sỏi, phấn, sỏi...

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết là mùa đông giáo dục trẻ mặc quần áo ấm đi giày tất để giữ ấm cho cơ thể Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình + Đây là cây gì ? + Cây vú sữa có những bộ phận nào ? + Rễ có nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) + Thân có nhiệm vụ gì ?</p> <p>+ Lá ra sao ? + Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm gì ? + Cùng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2.Hoạt động 2:Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3.Hoạt động 3:Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>+ Cây vú sữa + Phần gốc, rễ, thân, cành, lá,hoa + Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây sần sùi + Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn + Lá nhỏ, dài + Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả</p> <p>+ Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi</p> <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

* Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo co

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi Kéo co
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít" - Cô chơi cùng cô</p> <p>2. Tổ chức: + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội - Cô kẻ một vạch làm mốc, hai đội đứng đối diện nhau cách vạch khoảng 50 cm và cùng nắm tay vào dây để kéo - Khi có hiệu lệnh của người điều khiển hai đội bắt đầu dồn sức để kéo. Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng. + Luật chơi: Khi kéo, người chơi không được thả tay hay bỏ vị trí . Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần - Cô bao quát nhắc nhở trẻ trong khi chơi - Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- TDS: (Như KHT).

- Trò chuyện về một số nguồn nước: Nước có ở đâu? Nước có vai trò như thế nào đối với đời sống con người, con vật, cây cối?...

2.Học : Truyện : Cô con út của ông Mặt trời (MT51)

a. Mục đích :

- Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, biết được các nhân vật trong truyện

- Trẻ hiểu được nội dung truyện

- Thông qua nội dung trẻ biết một số kiến thức về hiện tượng tự nhiên:Ông mặt trời,trăng,đất.

- Kỹ năng

- Rèn cho trẻ khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô giáo: Tự tin, mạnh dạn.

- Thái độ

- Trẻ yêu thích môn học, hứng thú tham gia vào các hoạt động của cô

- Thông qua truyện giáo dục trẻ biết vâng lời mẹ, vâng lời người lớn, chăm chỉ học tập.

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô

- Giáo án, mô hình rối các nhân vật trong truyện, bài hát “Nắng sớm”

- Đồ dùng của trẻ

- Ghế ngồi đủ số lượng trẻ, ngồi hình chữ u

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú :	

-Trước khi vào giờ học cô và các con cùng hát với cô bài "Nắng sớm"

Trò chuyện về bài hát :Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Ông mặt trời đã giúp chúng ta điều gì? còn cô trăng thì sao?

- Cô có một câu truyện rất hay về cô trăng đấy chúng mình cùng lắng nghe nhé!

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Cô kể chuyện cho trẻ nghe.

- Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.

2.2. Hoạt động 2: Giảng nội dung, trích dẫn

- Các con ạ câu chuyện kể về cô con gái út của ông mặt trời và người anh là Đất.Anh Đất thì chăm chỉ chịu khó nên làm ra rất nhiều của cải cho con người, còn cô trăng thì thích rong chơi nhưng được cha là ông mặt trời khuyên nhủ cô và cô đã trở lên chăm chỉ, được rất nhiều bạn nhỏ yêu thương đấy.

- Trò chơi yêu thích nhất của cô trăng và anh đất là gì? (Trích dẫn: Ông mặt trời...chạy vòng quanh)

- Trong câu truyện anh đất là người như thế nào?(Trích dẫn: Hai anh em...cho con người)

- Cô trăng thì sao?(Trích dẫn: Còn cô Trăng...rong chơi)

- Ông mặt trời đã tỏa gì cho các con? (Trích dẫn: Ông mặt trời...tươi vui rang rỡ

- Ông mặt trời đã bảo gì cô trăng? (Trích

- Trẻ hát cùng cô bài hát

- Trẻ trả lời: Bài Nắng sớm ạ.

- Trẻ trả lời: Tỏa nắng cho chúng ta. Còn cô trăng tỏa sáng dịu nhẹ vào buổi tối ạ.

- Trẻ lắng nghe.

- Là người hiền lành, chịu khó làm ra nhiều của cải cho con người.

- Dịu dàng, thích rong chơi.

- Ông tỏa hơi nóng sưởi ấm các con.

dẫn: Một hôm...muôn loài)

- Mỗi năm một lần các bạn nhỏ được làm gì dưới trăng?(Trích dẫn:Mùa thu đến...quanh cô Trăng)

2.3. Hoạt động 3: Đàm thoại :

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong chuyện có những ai?

- Ông mặt trời có nhiều con nhưng ai xinh đẹp nhất?

- Cô trăng và anh đất thích chơi trò gì nhất?

- Tính tình của cô trăng như thế nào?

- Cô có thích làm việc không?

- Cô chỉ thích gì?

Ông mặt trời bảo cô thế nào?

(Đêm đêm con hãy tỏa ánh sáng của con xuống cho dịu mát muôn loài)

- Từ đó cô trăng chỉ làm gì?

Giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên....

Cho trẻ kể lại chuyện.

- Cô kể tóm tắt cho trẻ nghe.

- Cho trẻ kể lại từng đoạn bằng cách kể tiếp theo cô hoặc bắt chước giọng điệu của các nhân vật trong chuyện.

- Có thể tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo ý tưởng của trẻ

- Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào ?

- Qua câu chuyện các con đã học được điều

- Đêm đêm con hãy tỏa ánh sáng xuống mặt đất làm dịu mát muôn loài.

- Được rước đèn,múa hát bên cô trăng.

- Cô con gái út của ông mặt trời.

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

<p>gì?</p> <p>2.4 Hoạt động 4: Cô kể truyện kết hợp với rối tay .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể lại 1 lần - Hỏi lại trẻ tên truyện <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện Cô con út của ông mặt trời đã kết thúc rồi , bây giờ để thay đổi không khí cô và các con cùng hát bài hát “ Cháu vẽ ông mặt trời” <p>(Cô và trẻ cùng hát vận động và đi ra ngoài)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô con út của ông mặt trời. - Ông mặt trời, cô trăng, anh đất, và các bạn nhỏ. - Phải chăm chỉ làm việc thì mới được mọi người yêu mến. - Trẻ nghe kể chuyện và xem rối - Trẻ hát và vận động theo bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”
--	---

3.Chơi ngoài trời

Quan sát Cây phượng

Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ”

Chơi tự do với phân , sỏi, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phân sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ Màu hoa”Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ

<p>+ Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ?</p> <p>+ Thân thế nào ?</p> <p>+ Thân có những nhiệm vụ gì ?</p> <p>+ Cành cây như thế nào ?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về lá cây?</p> <p>+ Tại sao lá cây không có màu xanh như các cây khác?</p> <p>+ Cô nói: Vì bây giờ là mùa đông, cây rụng lá để giảm sự thoát hơi nước của cây. Lá cây màu bạc sau sẽ chuyển dần sang màu vàng và rụng xuống.</p> <p>+ Trồng cây phượng để làm gì ?</p> <p>+ Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ?</p> <p>+ Cùng cô, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ”</p> <p>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>hút các chất dinh dưỡng nuôi cây</p> <p>+ Thân cây to, vỏ sần sùi</p> <p>+ Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn</p> <p>+ Vươn dài ra các hướng</p> <p>+ Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu hơi bạc</p> <p>+ Trẻ trả lời</p> <p>+ Để cho bóng mát</p> <p>+ Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần</p> <p>+ Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

Cho trẻ chơi Trò chơi : Mèo đuổi chuột

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi Mèo đuổi chuột
- Biết cách chơi :
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"	

<p>- Cô chơi cùng cô</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”</p> <p>- Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau giơ cao lên đầu và cùng hát bài đồng dao. Cô cho 2 trẻ đóng vai “mèo” và “chuột” đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi hát đến câu cuối thì “chuột” bắt đầu chạy “mèo” đuổi sau. “Chuột” phải nhanh nhẹn luồn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo”.</p> <p>+ Luật chơi: “Chuột” chạy hướng nào thì “mèo” cũng phải chạy hướng đó. Khi nào “mèo” bắt được “chuột” là thắng cuộc.</p> <p>Chơi các đồ chơi tự do</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>
---	---

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 24 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong góc
- Điềm danh
- TDS như KHT

2. Học: Âm nhạc:

Dạy hát: Mùa hè đến (TT). Tác giả “Nguyễn Thị Nhung”

Nghe hát: Bé và trăng. Tác giả “ Bùi Anh Tôn”

Trò chơi: Ai đoán giỏi (MT74)

a. Mục đích:

- **Kiến thức** : Trẻ nhớ được tên bài, tên tác giả
Trẻ hiểu nội dung bài hát, thuộc lời bài hát
- **Kỹ năng** : Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát
Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ
- **Thái độ** : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

b. Chuẩn bị: Mũ chóp, dụng cụ âm nhạc

c. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>Mùa gì nóng bức Trời nắng chang chang Đi học, đi làm Phải mang nón, mũ?</p> <p>- Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát " Mùa hè đến"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Dạy hát: Mùa hè đến. Tác giả “Nguyễn Thị Nhung”</p> <p>- Có 1 bài hát rất hay nói về mùa hè mà hôm nay cô muốn dạy các con đây.</p> <p>- Bây giờ các con hãy chú ý lắng nghe cô hát trước nhé.</p> <p>- Cô hát lần 1 theo giai điệu bài hát, giới thiệu tên bài “Mùa hè đến” của tác giả Nguyễn Thị Nhung.</p> <p>- Cô hát lần 2</p> <p>* Giới thiệu nội dung: bài hát nói về mùa hè đến có tiếng chim</p>	<p>-Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>-Trẻ lắng nghe cô hát</p>

- Hoa Hồng, số ghé ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? - Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát - Trẻ quan sát - Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh.. - Con dùng mắt để quan sát - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm
<p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trờì mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trờì mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghé). <p>Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi 4,5 lần - Chơi tự do theo ý thích

góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Nêu gương cuối tuần

a. Yêu cầu:

+ Kiến thức :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Kỹ năng :

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Thái độ :

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

b. Chuẩn bị :

- Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé Ngoan

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Cô và trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!</p> <p>+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.</p> <p>+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).</p> <p>+ Cho trẻ chơi tự do theo góc</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua</p> <p>- Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi theo góc</p>

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....